TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 09-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trầm Thị Thanh T
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh H
Ông Võ Thành N

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân T – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Lâm Minh K - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Sơn Văn C, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1994 tại: tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn Văn C, sinh năm 1965 và bà Thạch Thị S, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ tên Trần Thị T, sinh năm 1991 và có 01 người con sinh năm 2020; tiền án: không, tiền sự: không. Ngày 04-4-2023 bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

- Bị hại:
Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 (Tử vong)
Địa chỉ: số 203 khóm 2, phường 2, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.
Người đại diện hợp pháp của bị hại:
Ông Huỳnh Cẩm Thành, sinh năm 1966 "Có đơn xin vắng mặt"
Anh Huỳnh Học Phúc, sinh năm 2005
Chị Huỳnh Thúy Vy, sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: số 203 khóm 2, phường 2, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Thúy Vy, anh Học Phúc cùng ủy quyền cho ông Cẩm Thành tham gia tố tụng (Theo văn bản ủy quyền ngày 06/3/2023)

Là chồng và các con ruột của người bị hại Nguyễn Thị Liên.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 "Có đơn xin vắng mặt"

Địa chỉ: khóm 6, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Chị Phạm Thị Chi, sinh năm 1972 "Có đơn xin vắng mặt"

Địa chỉ: khóm 5, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Chị Sơn Thị Mỹ Duyên, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh "Có đơn xin vắng mặt"

Công ty Bảo hiểm Bảo Minh- Trà Vinh "Có đơn xin vắng mặt"

Địa chỉ: số 18 Nguyễn Đáng, phường 7, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Sơn Văn C, sinh năm 1994 trú tại ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh là tài xế xe tải của cửa hàng mua bán vật liệu xây dựng Học Lễ. Vào khoảng 13 giờ ngày 03/02/2023 bị cáo C điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-101.75 từ kho vật liệu xây dựng tại ấp C, xã L chạy đến khóm 2, thị trấn L để giao vật liệu xây dựng cho khách hàng. Khi giao xong bị cáo C điều khiển xe chạy về trên đường quốc lộ 53 theo hướng từ thị trấn L đi xã L, đến đoạn đường thuộc khóm 6, thị trấn L. Lúc này khoảng 15 giờ cùng ngày bị cáo C nhìn thấy phía trước có một xe mô tô biển số 84K1-6232 do chị Sơn Thị Mỹ D, sinh năm 1980 điều khiển chở bà Nguyễn Thị L ngồi sau đang chạy cùng chiều cách xe của bị cáo khoảng 50m, bị cáo C nhấn còi xe xin vượt và điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái, cho xe vượt không đảm bảo an toàn để phần thân xe ô tô tải va chạm với phần tay lái bên trái của xe chị D đang điều khiển làm chị D và bà L té ngã xuống đường, hậu quả làm chị D bị xay xát còn bà Nguyễn Thị L tử vong trên đường đi cấp cứu.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường xác định vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra tại quốc lộ 53, thuộc khóm 6, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong hai chiều có vạch kẻ đường ở giữa. Mặt đường được làm bằng nhựa bê tông tương đối bằng phẳng, độ rộng mặt đường là 5m, đoạn đường có biển báo hiệu đường cong. Lấy mép đường bên phải hướng đi từ thị trấn L về xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh làm chuẩn, lấy trụ điện số 216 nằm bên trong lề phải hướng đi từ thị trấn L về xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh làm điểm mốc, vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 84C-101.75 và xe mô tô biển số 84K1-6232 đến mép đường chuẩn là 01m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 69/KL-KTHS ngày 14/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của bà Nguyễn Thị L là do đa chấn thương.

Quá trình điều tra chứng minh nguyên nhân dẫn đến vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là do bị cáo Sơn Văn C có giấy phép lái xe theo quy định nhưng điều khiển xe ô tô vượt xe không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Chương II Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với chị Sơn Thị Mỹ D điều khiển xe mô tô biển số 84K1-6232 lưu thông theo hướng thị trấn L đi hướng xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh. Chị D đi đúng phần đường quy định, trong quá trình tham gia giao thông chị D không có sử dụng rượu, bia hay chất kích thích khác và có giấy phép lái xe theo quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Ngày 04/4/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Cường từ ngày 04/4 đến ngày 04/6/2023 về hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, bạc số máy 5C63317967, số khung RLCS5C630AY317904, biển số 84K1-6232 của chị Sơn Thị Mỹ D và xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại HD270, màu trắng, số máy D6ACFJ281260, số khung KMCDB18CPFC86233, biển số 84C-101.75 xe đã qua sử dụng. Ngày 25/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã giao trả lại vật chứng trên cho chủ sở hữu quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động gia đình đứng ra khắc phục bồi thường cho người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị L là ông Huỳnh Cẩm T số tiền 200.000.000đồng. Đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác.

Riêng chiếc ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại HD270, màu trắng, số máy D6ACFJ281260, số khung KMCDB18CPFC86233, biển số 84C-101.75 xe đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn H có mua bảo hiểm của Công ty Bảo Minh Trà Vinh. Anh H và Công ty thỏa thuận thống nhất bồi thường cho anh H số tiền 100.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chị Sơn Thị Mỹ D sau khi sự việc xảy ra chị chỉ bị xay xát nhẹ không ảnh hưởng đến sứ khỏe nên không yêu cầu giám định thương tích và cũng không yêu cầu bồi thường về phần trách nhiệm dân sự.

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Sơn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ làm bà Nguyễn Thị L tử vong như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D mô tả và truy tố.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sơn Văn C như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sơn Văn C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 200.000.000đồng xong và bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết.

Riêng chiếc ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại HD270, màu trắng, số máy D6ACFJ281260, số khung KMCDB18CPFC86233, biển số 84C-101.75 xe đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn H có mua bảo hiểm của Công ty Bảo Minh Trà Vinh. Anh H và Công ty thỏa thuận thống nhất bồi thường cho anh H số tiền 100.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu xong nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 15 giờ ngày 03/02/2023 bị cáo Sơn Văn C điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-101.75 chạy trên đoạn đường quốc lộ 53 theo hướng từ thị trấn L đi xã L, đến đoạn đường thuộc khóm 6, thị trấn L. Bị cáo C điều khiển xe vượt không đảm bảo an toàn nên đã va chạm vào xe mô tô biển số 84K1-6232 do chị Sơn Thị Mỹ D điều khiển xe chở bà Nguyễn Thị L ngồi sau đang chạy phía trước cùng chiều. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị L tử vong do đa chấn thương. Như vậy, đối chiếu với quy định tại khoản 2 Điều 14 Chương II Luật giao thông đường bộ 2008 đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá

trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. người tham gia tố tụng không khiếu nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, tình hình tai nạn giao thông đang diễn biến rất phức tạp không những không giảm mà còn có chiều hướng gia tăng, phần lớn là do ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, trong vụ án này bị cáo Sơn Văn C tham gia giao thông sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ vượt xe không đảm bảo an toàn gây tai nạn, hậu quả làm người bị hại tử vong, không chỉ xâm phạm an toàn công cộng mà còn thiệt hại tính mạng người bị hại, gây ra tổn thất không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống các tội xâm phạm an toàn giao thông trong tình hình mới, cần phải áp dụng hình phạt để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. .... Vì vậy, cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng một mức hình phạt đủ để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình có con nhỏ, do đó cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự

[5] Về hình phạt: Khi được nói lời sau cùng, bị cáo Sơn Văn C gởi lời xin lỗi đến gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được lao động khắc phục giúp gia đình số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại.

Đối với mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt này là tương xứng tính chất và mức độ nguy hiểm cho hành vi phạm tội của bị cáo. Với mức hình phạt như vậy, vừa có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo nhưng cũng để bị cáo và những người khác thấy rằng pháp luật của Việt Nam luôn khoan hồng với những ai phạm tội nhưng biết thành khẩn khai báo và thực sự biết ăn năn, hối cải.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 200.000.000đồng xong và bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết.

Riêng chiếc ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại HD270, màu trắng, số máy D6ACFJ281260, số khung KMCDB18CPFC86233, biển số 84C-101.75 xe đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn H có mua bảo hiểm của Công ty Bảo Minh Trà Vinh. Anh H và Công ty thỏa thuận thống nhất bồi thường cho anh H số tiền 100.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu xong nên không đề nghị xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sơn Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đương bộ"

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Sơn Văn Cường cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Sơn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: đã khắc phục xong và không ai có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu xong nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Sơn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện hợp pháp của người bị hại và

những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Công an huyện Duyên Hải;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- UBND xã Lương Hòa; huyện Châu Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trầm Thị Thanh T